TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 276 /2020/HSPT
Ngày: 09/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nguyên Nguyên

Các Thẩm phán: 1.Ông Vũ Văn Lệ

2.Ông Trần Minh Châu

-Thư ký phiên tòa*:* Ông Lê Trọng Hưng– Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát Nhân dânThành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 147 /HSPT ngày 01/4/2020 đối với bị cáo Huỳnh Xuân H, Đặng Hoàng O, Dương Minh M, Lâm Vũ K do có kháng cáo của các bị cáo và đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HSST ngày 21/02/2020 của Tòa án nhân dân Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1/ Huỳnh Xuân H; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 13/10/1996 tại: tỉnh Đắk Lắk; Đăng ký HKTT: tổ dân phố 12, tổ dân phố 12, thị trấn M, huyện D, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Bán hàng qua mạng Internet; con ông Huỳnh Xuân T, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1961; vợ, con: không; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/02/2019. "có mặt"

2/ Lâm Vũ K; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 22/6/1995 tại: tỉnh Đồng Tháp; Đăng ký HKTT: ấp 1, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Bán hàng điện thoại; con ông Lâm Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Cao Thị L, sinh năm 1973; vợ, con: không; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/02/2019. "có mặt"

3/ Đặng Hoàng O; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 26/9/1989 tại: tỉnh Long An; Đăng ký HKTT: ấp 2, xã P, huyện C, tỉnh Long An; chỗ ở: 48B Đường L, phường P, quận T, TP. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Chạy xe Grab; con ông Đặng Phước C (Đã chết) và bà Phan Thị Thu A, sinh năm 1945;

vợ: Lê Trần Hoàng Y, sinh năm 1986 (không đăng ký kết hôn); con: không; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/02/2019. "có mặt"

4/ Dương Minh M; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 01/2/2000 tại: tỉnh Tây Ninh; Đăng ký HKTT: ấp 1, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh; Chổ ở: 07 đường U, phường N, quận T, TP. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Nhân viên quán Bar; con ông Dương Hòa I, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thúy E, sinh năm 1978; vợ, con: không; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/02/2019. "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 25/02/2019, Công an Phường Q, Quận L tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ A8.01 Chung cư K số 360C đường B, Phường Q, Quận L do Nguyễn Thị Thùy P thuê để ở. Căn hộ A8.01 Chung cư K số 360C đường B, Phường Q, Quận L, có 03 phòng ngủ, P chia lại cho Huỳnh Xuân H thuê một phòng, cho Huỳnh Thúy V và Bùi Thị Tranh R thuê một phòng. Tại thời điểm kiểm tra, phát hiện trong phòng ngủ của Nguyễn Thị Thùy P có Nguyễn Thị Thùy P, Huỳnh Xuân H, Dương Minh M, Lâm Vũ K, Đặng Hoàng O và đối tượng tên U, đồng thời phát hiện trên bàn có 01 gói nylon bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu vàng có in chữ LV và 01 viên nén hình tam giác màu xanh có in chữ EA7 nghi vấn là ma túy. Trong lúc cơ quan Công an đang kiểm tra thì đối tượng U lợi dụng sơ hở bỏ trốn khỏi căn hộ. Ngoài ra, tại thời điểm kiểm tra, ở một phòng ngủ khác của căn hộ A8.01 Chung cư Kcó Huỳnh Thúy V (sinh năm: 2003), Bùi Thị Tranh R (sinh năm: 2001) cùng một đối tượng nam tên Phong (không rõ lai lịch). Lợi dụng lúc cơ quan Công an đang kiểm tra đối tượng nam này cũng bỏ chạy khỏi căn hộ. Công an Phường Q, Quận L đưa P, H, M, K và O cùng vật chứng đưa về trụ sở Công an Phường Q, Quận L lập biên bản phạm tội quả tang. (BL 171-172).

Tại bản Kết luận giám định số 623/KLGĐ-H ngày 05/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thùy P, Huỳnh Xuân H, Lâm Vũ K, Dương Minh M, Đặng Hoàng O và hình dấu Công an Phường Q, Quận L, bên trong có 01 gói nylon chứa:

- 02 viên nén hình tròn màu vàng có khắc chữ "LV" là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7028g, loại MDMA.

- 01 viên nén hình tam giác màu xanh có khắc chữ "EA7" là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4015g, loại MDMA.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thùy P, Huỳnh Xuân H, Dương Minh M, Lâm Vũ K, Đặng Hoàng O khai nhận: Nguyễn Thị Thùy P là người đứng tên thuê căn hộ A8.01 có 03 phòng ngủ ở Chung cư K số 360C đường B, Phường Q, Quận L và có chia lại cho Huỳnh Xuân H thuê một phòng, cho Huỳnh Thúy V và Bùi Thị Tranh R thuê một phòng để chia tiền thuê căn hộ. Ngày

24/02/2019, P, H, Vi và Trúc bắt đầu dọn vào ở căn hộ này. P, H có nhờ Đặng Hoàng O và Dương Minh M đến phụ dọn nhà. Trong quá trình dọn nhà, có Lâm Vũ K và một người tên U (không rõ lai lịch) là bạn của M đến chơi. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/02/2019, U hỏi H, P, O, M, K có sử dụng ma túy (thuốc lắc) không thì cả nhóm đồng ý. U hỏi mọi người có biết ai bán ma túy không. Lúc này, H nói quen biết một người bạn trên Facebook tên "T Y" có bán ma túy, H liên hệ thì được báo giá 250.000 đồng/ 01 viên ma túy. H thông báo cho cả nhóm và mọi người cùng bàn bạc, thống nhất mua 10 viên ma túy với giá 2.500.000 đồng. H yêu cầu mọi người góp tiền. P đưa cho H 300.000 đồng, trong đó có 150.000 đồng góp phần của P và 150.000 đồng P góp dùm cho O. M góp 150.000 đồng, U góp 150.000 đồng, K đưa cho H 500.000 đồng, tổng cộng được. 1.100.000 đồng. Lúc này, H nói với mọi người, H hết tiền, ai có tiền thì ứng ra cho đủ 2.500.000 đồng để mua ma túy, sau đó ai sử dụng bao nhiêu ma túy thì tính tiền trả sau. Thấy vậy, U góp thêm 1.400.000 đồng, được tổng cộng 2.500.000 đồng và H là người cất giữ số tiền. Sau đó, H nhắn tin cho "T Y" yêu cầu đến Chung cư K số 360C đường B, Phường Q, Quận L giao ma túy. Khoảng 30 phút sau, có 01 người nam thanh niên gọi điện thoại kêu H xuống trước Chung cư Klấy ma túy. H xuống gặp nam thanh niên trả tiền rồi nhận 01 gói thuốc lá Caraven bên trong có 01 gói nylon chứa 10 viên ma túy đem lên căn hộ A8.01 Chung cư Kđể trên bàn ở phòng khách và kêu mọi người lấy sử dụng. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, H, P, M, K, O, U cùng vào phòng ngủ của P bật nhạc nghe và sử dụng ma túy. U cầm gói ma túy phát cho mọi người để sử dụng. H sử dụng 01 viên ma túy, P sử dụng 1/2 viên ma túy; O sử dụng 1/2 viên ma túy; M sử dụng 01 viên ma túy; K sử dụng 1/2 viên ma túy; còn U sử dụng bao nhiêu thì mọi người không biết. Trong lúc mọi người đang sử dụng ma túy thì Công an Phường Q, Quận L tiến hành kiểm tra phát hiện và đưa về trụ sở Công an Phường Q, Quận L làm việc.

Từ lời khai nhận của Huỳnh Xuân H ngay sau khi bị bắt, kết hợp cùng công tác quản lý đối tượng trên địa bàn, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận L xác định đối tượng đã bán ma túy cho H là Bùi Minh T nên tiến hành truy xét. Đến khoảng 01 giờ ngày 26/02/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận L tuần tra đến trước Chung cư K số 360C đường B, Phường Q, Quận L phát hiện Bùi Minh T đang ngồi trên xe gắn máy Honda Vision biển số 59S1-546.57 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong tay trái của T đang cầm 01 gói nylon chứa 05 viên nén hình tròn màu vàng có khắc chữ LV và 05 viên nén hình tam giác màu xanh có khắc chữ EA7, nghi vấn là ma túy nên Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận L bắt giữ T cùng vật chứng đưa về trụ sở Công an Phường Q, Quận L lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 629/KLGĐ-H ngày 06/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Bùi Minh T và hình dấu Công an Phường Q, Quận L, bên trong có 01 gói nylon chứa:

- 05 viên nén hình tròn màu vàng có khắc chữ "LV" là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7793g, loại MDMA.

- 05 viên nén hình tam giác màu xanh có khắc chữ "EA7" là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9617g, loại MDMA. (BL 210).

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Minh T khai nhận do bản thân không có tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho người nghiện kiếm lời. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/02/2019, Huỳnh Xuân H nhắn tin vào tài khoản Facebook tên "T Y" của Bùi Minh T hỏi mua 10 viên ma túy thuốc lắc. T báo giá 10 viên ma túy thuốc lắc giá 2.500.000 đồng thì H đồng ý mua và yêu cầu T đến Chung cư K số 360C đường B, Phường Q, Quận L giao hàng. Sau đó, T điều khiển xe gắn máy Honda Vision biển số 59S1-546.57 qua Công viên L, Quận X gặp đối tượng tên G (không rõ lai lịch) hỏi mua 10 viên ma túy thuốc lắc với giá 2.100.000 đồng. T cầm 01 gói nylon bên trong có 10 viên ma túy thuốc lắc vừa mua được điều khiển xe đến Chung cư K giao cho H và nhận số tiền 2.500.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T tiếp tục điều khiển xe gắn máy đến Công viên L gặp G mua 10 viên ma túy thuốc lắc với giá 2.100.000 đồng. G đưa cho T 01 gói nylon chứa 10 viên ma túy thuốc lắc, T cầm trong bàn tay trái rồi điều khiển xe gắn máy Honda Vision biển số 59S1-546.57 đến Chung cư K số 360C đường B, Phường Q, Quận L để bán. Khi đến nơi, T đang chuẩn bị gọi điện thoại di động cho H để hỏi H có nhu cầu mua ma túy không thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận L phát hiện bắt giữ.Tại Cơ quan điều tra, Bùi Minh T, Huỳnh Xuân H, Nguyễn Thị Thùy P, Lâm Vũ K, Dương Minh M, Đặng Hoàng O đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với đối tượng tên U đã bỏ trốn khi Công an Phường Q, Quận L kiểm tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận L tiếp tục truy tìm đối tượng U để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Huỳnh Thúy V và Bùi Thị Tranh R, quá trình điều tra xác định Vi và Trúc không biết, không tham gia việc góp tiền với H, P, M, K, O mua 10 viên ma túy thuốc lắc để sử dụng nên không xử lý (BL 338-353).

Đối với đối tượng tên G mà T khai đã bán ma túy tại khu vực Công viên L, Quận X, quá trình điều tra do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Thùy P quá trình chuẩn bị xét xử, P vi phạm Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú không còn ở nhà số D17/12 ấp 4, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh (đi đâu không rõ). Viện kiểm sát nhân dân Quận L đã ra Lệnh bắt bị can để tạm giam. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can, Tạm đình chỉ điều tra bị can và ra Quyết định truy nã số 01 ngày 14/01/2020 đối với Nguyễn Thị Thùy P. Do đó khi nào bắt được P sẽ xử lý sau.

Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HSST ngày 21/02/2020 của Tòa án nhân dân Quận Quận L đã Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt:

Huỳnh Xuân H, 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2019. Về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Lâm Vũ K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2019. Về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Dương Minh M 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2019. Về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đặng Hoàng O 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2019. Về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Ngày 06 tháng 03 năm 2020, bị cáo Huỳnh Xuân H có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 06 tháng 03 năm 2020, bị cáo Lâm Vũ K có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04 tháng 05 năm 2020, bị cáo Lâm Vũ K có đơn rút kháng cáo với nội dung án sơ thẩm đã xét xử đúng .

Ngày 05 tháng 03 năm 2020, bị cáo Đặng Hoàng O có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 05 tháng 03 năm 2020, bị cáo Dương Minh M có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo H, O, M giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Lâm Vũ K xin tiếp tục kháng cáo án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có căn cứ xác định: bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Xuân H, Dương Minh M, Đặng Hoàng O là đúng người, đúng tội, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại tòa phúc thẩm các bị cáo H, O, không đưa ra được thêm tình tiết nào để giảm nhẹ hơn do vậy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo M hành vi có hạn chế hơn các bị cáo khác, gia đình bị cáo có công cách mạng nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo M một phần hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt Dương Minh M mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 3 tháng tù. Đối với bị cáo Lâm Vũ K trước khi mở phiên tòa phúc thẩm bị cáo K đã có đơn xin rút kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu tiếp tục kháng cáo của bị cáo và đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lâm Vũ K.

Các bị cáo H, O, M không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo K không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại tòa phúc thẩm các bị cáo Huỳnh Xuân H, Dương Minh M, Đặng Hoàng O thừa nhận toàn bộ hành vi như án sơ thẩm đã xét xử. Nhận thấy với hành vi phạm tội như trên của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét xử các bị cáo Huỳnh Xuân H, Đặng Hoàng O, Dương Minh M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt. Đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Xét, mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo H, O, M không đưa ra được thêm tình tiết nào để giảm nhẹ hơn. Do vậy chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát đối với bị cáo H, O. Đối với bị cáo Dương Minh M tại tòa bị cáo M cũng không đưa ra thêm dược tình tiết nào để giảm nhẹ do vậy không thể chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp và đúng pháp luật. Đối với bị cáo Lâm Vũ K trước khi xét xử phúc thẩm vào ngày 04/5/2020 bị cáo K đã có đơn xin rút kháng cáo. Tòa án đã ra thông báo về việc rút kháng cáo tự nguyện của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo K cũng xác định việc làm đơn xin được rút đơn kháng cáo là tự nguyện không bị ép buộc. Xét đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo K, nay tại tòa bị cáo lại yêu cầu được tiếp tục kháng cáo. Do vậy căn cứ Điều 342, 348 Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự năm 2015 cấp phúc thẩm đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo K.

Về án phí:

- Bị cáo H, O, M phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 .

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Xuân H, Đặng Hoàng O, Dương Minh M, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HSST ngày 21/02/2020 của Tòa án nhân dân Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt:

1/ Huỳnh Xuân H, 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2019. Về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Dương Minh M 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2019. Về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

3/ Đặng Hoàng O 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2019. Về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lâm Vũ K. Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HSST ngày 21/02/2020 của Tòa án nhân dân Quận Quận L có hiệu lực thi hành đối với bị cáo Lâm Vũ K.

Tiếp tục giam các bị cáo để bảo đảm thi hành án,

Bị cáo Huỳnh Xuân H, Đặng Hoàng O, Dương Minh M phải nộp án phí hình sự phúc thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM; (1)
- VKSND Quận L; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (8)
- Chi Cục THA Quận L; (4)
- TAND Quận L; (2)
- Công an Quận L; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (4)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (34). (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Nguyên Nguyên